

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HC-ST

Ngày: 06/7/2022

V/v “*Khiếu kiện yêu cầu hủy giấy
CNQSD đất*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Vĩnh Yên;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lý.

2. Bà Trần Thị Thu Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Đồng Nai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Bình- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 tháng 6 năm 2022 và ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 47/2021/TLST-HC ngày 24 tháng 02 năm 2021, về việc “*Khiếu kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐST-HC ngày 27/5/2022, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 270/2022/QĐST-HC ngày 13/6/2022 giữa các đương:

1. *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị Tú O, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Số 119, khu phố X, thị trấn A, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. *Người bị kiện:* Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Số 520, đường K, phường Y, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Nguyễn Ngọc T- Phó giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai (Theo văn bản ủy quyền số 1872/STNMT-VP ngày 23/3/2021).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Ông Lê Thanh T- Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Ông Phan Văn L, sinh năm 1955

3.2. Bà Trần Thị S, sinh năm 1965

Địa chỉ: Số 115, khu phố X, thị trấn A, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

3. Ủy ban nhân huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang P- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Giang C- Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện C (Theo Văn bản ủy quyền số 2481/UBND-NC ngày 13/4/2022)

(Bà O và ông L có mặt; Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai, UBND huyện C và bà S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người khởi kiện bà Nguyễn Thị Tú O trình bày:*

Ngày 15/6/2015 bà nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trọn thửa đất số 161, tờ bản đồ số 33 thị trấn A, huyện C của ông Đinh Văn B và bà Nguyễn Thị H theo hợp đồng chuyển nhượng được Văn phòng công chứng A chứng thực số 1305 và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 ngày 06/7/2015.

Tuy nhiên đến năm 2019 bà đi làm cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới được cán bộ Địa chính thị trấn A cho biết là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 đã bị cấp sai vị trí so với hiện trạng đất thực tế mà bà đang sử dụng. Hiện nay bà đang sử dụng thửa đất số 228, tờ bản đồ số 33, thị trấn A, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Nhưng vào ngày 06/5/2015 Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà số CA 756266 trong giấy ghi số thửa 161, tờ bản đồ số 33, thị trấn A là vị trí khác (cấp nhầm sang vị trí nhà ông Phan Văn L đang ở). Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp vào ngày 06/5/2015 cho bà.

** Người bị kiện Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai trình bày ý kiến:*

- Quá trình sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (sau đây gọi là giấy chứng nhận) số CA 756266 ngày 06/7/2015 đối với thửa đất số thửa 161, tờ bản đồ số 33, thị trấn A, huyện C:

Nguồn gốc sử dụng đất theo hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Thửa 161, tờ bản đồ số 33, diện tích 227m², thị trấn A, huyện C do bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Văn B sử dụng, được UBND huyện C cấp giấy chứng nhận số BO 724188 ngày 30/7/2013.

Năm 2015 bà H và ông B chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Tú O trọn thửa đất số thửa 161, tờ bản đồ số 33, thị trấn A theo hợp đồng chuyển nhượng được Văn phòng công chứng A chứng thực số 1305, quyển số 03 ngày 15/6/2015. Hồ sơ chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị Tú O được Văn phòng đăng ký đất đai-Chi nhánh C, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai tiếp nhận, thẩm tra, trình Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 ngày 06/7/2015.

- Ý kiến nhận xét về việc cấp giấy chứng nhận:

Theo hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất của bà Nguyễn Thị Tú O nộp năm 2015, căn cứ Điều 37, Điều 79 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Văn phòng đăng ký đất đai thừa ủy quyền Sở Tài nguyên Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CA 756266 ngày 06/7/2015 cho bà Nguyễn Thị Tú O là đúng quy định.

- Ý kiến đối với yêu cầu đề nghị hủy giấy chứng nhận:

Như đã nhận định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CA 756266 ngày 06/7/2015 cho bà Nguyễn Thị Tú O là đúng quy định. Do đó, việc thu hồi, hủy giấy chứng nhận đã cấp chỉ được thực hiện khi có bản án hoặc Quyết định của Tòa án đã được thi hành.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn L và bà Trần Thị S trình bày:*

Ông, bà đang sử dụng thửa đất số 161, tờ bản đồ số 33, thị trấn A; ông sử dụng ổn định, lâu dài không có tranh chấp. Hiện nay ông, bà cũng chưa được cấp giấy CNQSD đất, lý do vì: Sở Tài nguyên và Môi trường cấp nhầm thửa đất 161, tờ bản đồ số 33 cho bà O; bà O thì sử dụng thửa đất số 228, tờ bản đồ số 33. Do đó ông, bà cũng đồng ý đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp vào ngày 06/5/2015 cho bà O.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân huyện C trình bày:*

Việc ủy ban nhân huyện C cấp giấy chứng nhận số BO 724188 ngày 30/7/2013 bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Văn B đối với thửa đất số 161, diện tích 227m², loại đất HNK, tờ bản đồ địa chính số 33 (bản đồ thành lập năm 1998), thị

trần A, huyện C là đúng trình tự của Luật đất đai năm 2003. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết theo quy định của pháp luật.

Do yêu cầu công tác nên UBND xin được vắng mặt trong các buổi làm việc và các phiên tòa theo nội dung đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tú O. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng hành chính trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng hành chính kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định pháp luật.

Trong vụ án này, các đương sự được xác định đúng tư cách pháp lý của đương sự, đảm bảo việc thu thập chứng cứ, việc cấp tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ cho đương sự và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp nghiên cứu đúng thời gian quy định.

- Về đường lối giải quyết vụ án:

Về thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Thừa 161 do bà H và ông B sử dụng được UBND huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Năm 2015 chuyển nhượng cho bà O, bà O được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đúng thẩm quyền.

Xét thấy căn cứ vào biên bản xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc được thể hiện như sau: Thừa đất số 161, tờ bản đồ số 33 tại tổ 2 khu phố X thị trấn A do ông Phan Văn L và bà Trần Thị S đang sinh sống, sử dụng quản lý trực tiếp. Thừa đất số 228, tờ bản đồ số 33 thị trấn A do bà Nguyễn Thị Tú O đang sinh sống, sử dụng quản lý trực tiếp. Như vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 cho bà O tại thửa đất số 161, tờ bản đồ số 33, thị trấn A là không đúng.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính: Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tú O về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 ngày 06/5/2015 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người bị kiện Sở Tài nguyên và Môi trường và các người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó

Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 157, Điều 158 Luật tố tụng hành chính, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

Về thời hiệu khởi kiện: Vào tháng 5/2019 Bà Nguyễn Thị Tú O đến Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh C để làm thủ tục cấp đổi Giấy CNQSD đất thì được biết Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp vào ngày 06/5/2015 cho bà bị sai số thửa đất sau đó bà có làm đơn yêu cầu chỉnh lý lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến ngày 30/6/2020 ủy ban nhân dân huyện C ban hành Văn bản số 3812/UBND-NC yêu cầu Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh C “Kiểm tra, xử lý nội dung đơn của bà O”. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai- Chi nhánh C có Báo cáo và hướng dẫn bà O khởi kiện tại Tòa án theo quy định. Đến ngày 21/01/2021 bà O nộp đơn khởi kiện tại tòa án. Do đó về thời hiệu khởi kiện còn trong luật định.

[2] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết:

Bà Nguyễn Thị Tú O khiếu kiện đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 06/5/2015 cho bà O, nên quan hệ tranh chấp được xác định là “*Khiếu kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*” được quy định tại các Điều 3, 30, 115 Luật tố tụng hành chính.

Đối tượng khởi kiện là Quyết định hành chính do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai ban hành, nên thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, được quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính.

[3] Về đánh giá tính hợp pháp của Quyết định hành chính bị khởi kiện:

- Về thẩm quyền, căn cứ ban hành Quyết định hành chính bị khởi kiện:

Theo hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất của bà Nguyễn Thị Tú O nộp năm 2015 căn cứ Điều 37, Điều 79 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Văn phòng đăng ký đất đai thừa ủy quyền Sở tài nguyên môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CA 756266 ngày 06/7/2015 cho bà Nguyễn Thị Tú O là đúng quy định về thẩm quyền.

- Về diễn biến Quyết định hành chính bị khởi kiện:

Nguồn gốc sử dụng đất theo hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Thửa 161, tờ bản đồ số 33, diện tích 227 m², thị trấn A, huyện C do bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Văn B nhận chuyển nhượng của ông Trần Anh Dũng vào năm 2003, bà H và ông B sử dụng ổn định đã đăng ký kê khai xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được UBND huyện C cấp giấy chứng nhận số BO 724188 ngày 30/7/2013.

Năm 2015 bà H và ông B chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Tú O trọn thửa đất số thửa 161, tờ bản đồ số 33, thị trấn A theo hợp đồng chuyển nhượng được Văn phòng công chứng A chứng thực số 1305, quyển số 03 ngày 15/6/2015. Hồ sơ chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị Tú O được Văn phòng đăng ký đất đai-

Chi nhánh C, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai tiếp nhận, thẩm tra, trình Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 ngày 06/7/2015.

- Tính hợp pháp của Quyết định hành chính bị khởi kiện:

+ Về căn cứ, thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành đúng trình tự quy định của pháp luật.

+ Về nội dung quyết định và yêu cầu khởi kiện:

Theo yêu cầu khởi kiện của bà O thì Sở Tài nguyên và Môi trường cấp nhằm thửa đất 161, tờ bản đồ số 33 cho bà vì hiện bà đang sử dụng thửa đất số 228, tờ bản đồ số 33. Do đó bà đề nghị hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp vào ngày 06/5/2015 cho bà.

Xét yêu cầu khởi kiện của bà O là có cơ sở chấp nhận. Bởi vì, qua xem xét tại chỗ và kết quả trích lục và đo hiện trạng thửa đất bản đồ địa chính số 3481/2022 ngày 25/3/2022 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn L, Công văn số 1435/UBND ngày 31/5/2021 của UBND thị trấn A, huyện C, tỉnh Đồng Nai thì xác định hiện trạng sử dụng đất của ông Phan Văn L và bà Trần Thị S đang sử dụng thửa đất số 161, tờ bản đồ số 33, bà Nguyễn Thị Tú O đang sử dụng thửa đất số 228, tờ bản đồ số 33 thị trấn A. Do đó, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp cho bà O tại thửa đất số 161, tờ bản đồ số 33, thị trấn A là không đúng hiện trạng, vị trí đất của bà O đang sử dụng như vậy “có sai sót thông tin về thửa đất ghi trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà O”.

Đối với UBND huyện C trước đó cấp Giấy chứng nhận số BO 724188 ngày 30/7/2013 thửa 161, tờ bản đồ số 33, diện tích 227m², thị trấn A, huyện C cho bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Văn B (lần đầu). Do UBND huyện C thiếu kiểm tra hiện trạng sử dụng đất do đó không đúng với thực tế sử dụng đất của bà H, ông B cụ thể là sai số thửa đất (bà H, ông B sử dụng thửa số 228 nhưng được cấp Giấy thửa số 161). Có sai sót thông tin về thửa đất ghi trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà H và ông B.

Đến 2015 bà H, ông B chuyển nhượng cho bà O toàn bộ diện tích đất theo Giấy chứng nhận số BO 724188 ngày 30/7/2013 thửa 161, tờ bản đồ số 33, diện tích 227m² trên cơ sở hồ sơ cấp đổi nên Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 ngày 06/5/2015 cho bà O mà thiếu kiểm tra hiện trạng sử dụng đất của bà O nên tiếp tục cấp sai số thửa đất là thửa 161 nhưng thực tế bà O sử dụng thửa số 228.

Khi phát hiện Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp vào ngày 06/5/2015 cho bà Nguyễn Thị Tú O bị sai sót thông tin về thửa đất ghi trên giấy chứng nhận bà O có đi khiếu nại đề chỉnh lý nhưng không được giải quyết. Lẽ ra Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có trách nhiệm đính chính Giấy chứng nhận đã cấp

có sai sót trong các trường hợp sau: “b) Có sai sót thông tin về thửa đất, tài sản gắn liền với đất so với hồ sơ kê khai đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất đã được cơ quan đăng ký đất đai kiểm tra xác nhận”. Thuộc trường hợp được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 106 Luật đất đai.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn L và bà Trần Thị S đang sử dụng thửa đất số 161, tờ bản đồ số 33 nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông, bà đi đăng ký thì không được giải quyết vì số thửa đất 161 nêu trên đã cấp cho bà O. Trường hợp trên đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà O, ông L và bà S.

Như vậy, bà O yêu cầu hủy Giấy chứng nhận là có cơ sở chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà O. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 ngày 06/5/2015 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp cho bà Nguyễn Thị Tú O.

[4] Về quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên công nhận.

[5] Về án phí, chi phí tố tụng:

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Tú O chịu 300.000 đồng tiền án phí hành chính sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002552 ngày 05/02/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (đã nộp xong).

Về chi phí tố tụng: Ghi nhận sự tự nguyện của bà O chịu chi phí tố tụng là 5.593.262 đồng; bà O đã nộp xong.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, 30, 32, 115, 157, 158, 191, 193, 206 và Điều 348 Luật tố tụng hành chính.

Áp dụng Điều 106, Điều 204 Luật đất đai năm 2013; Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tú O về việc “*Khiếu kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 756266 ngày 06/5/2015 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp cho bà Nguyễn Thị Tú O. Buộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai phải thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị Tú O đúng quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Tú O chịu 300.000 đồng tiền án phí hành chính sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp

là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002552 ngày 05/02/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Bà O đã nộp đủ tiền án phí.

Về chi phí xem xét tại chỗ, đo đạc: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Tú O chịu 5.593.262 đồng. Bà O đã nộp xong.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Vĩnh Yên